

Số: **196/2020/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 15 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 192/2020/TLST-VHNGĐ ngày 02/6/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Anh Nguyễn Văn Phán, sinh năm 1983

Chị Nguyễn Thị Bắc, sinh năm 1984

Cùng HKTT: TDP số 6 Phú Mỹ, phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Cùng nơi ở: Số 116 ngõ 20 đường Mỹ Đình, TDP số 6 Phú Mỹ, phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Phán và chị Bắc tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Mỹ Đình, huyện Từ Liêm, Hà Nội (nay là phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội) vào ngày 21/5/2012. Sau khi kết hôn anh chị sống tại số 116 ngõ 20 đường Mỹ Đình, TDP số 6 Phú Mỹ, phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Trong quá trình chung sống anh chị thường xuyên mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống dẫn tới vợ chồng hay cãi nhau. Anh chị ly thân khoảng tháng 02- 2020 cho đến nay. Nay anh chị xác định tình cảm không còn và cùng thuận tình ly hôn và đề nghị tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Phương Nam, sinh ngày 17/6/2012 và Nguyễn Ngọc Lân, sinh ngày 27/5/2018. Sau ly hôn anh chị cùng thống nhất thỏa thuận chị Bắc là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 2 con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh chị không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Bắc tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Phán và chị Nguyễn Thị Bắc cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Phương Nam, sinh ngày 17/6/2012 và Nguyễn Ngọc Lâm, sinh ngày 27/5/2018. Sau ly hôn anh chị cùng thống nhất thỏa thuận chị Bắc là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 2 con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Anh Phán có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bắc tự nguyện chịu 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp dự phí tại biên lai số 0009349 ngày 01/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Nay chuyển sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- TAND tp Hà Nội;
- VKSND tp Hà Nội;
- UBND phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Mai Thị Hương

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).